

# CTY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9 NADYPHAR

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

TP.HCM, Ngày 23 tháng 03 năm 2009

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM 2/9 NĂM 2008

### **I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CÔNG TY:**

#### **1. Những sự kiện quan trọng:**

- Việc thành lập: Cty CPDP 2/9 TP.HCM (NADYPHAR) tiền thân là Xí nghiệp Dược phẩm 2/9 được thành lập vào năm 1976 là doanh nghiệp nhà nước, đơn vị kinh tế cơ sở có tư cách pháp nhân và hạch toán kinh tế độc lập trên cơ sở sát nhập 07 viện Bào chế tu nhân.

+ Ngày 02/08/1977, UBND TP.Hồ Chí Minh ra quyết định số 437/QĐ-UB công nhận XNDP 2/9 thuộc Sở Y Tế TP.HCM. là Doanh Nghiệp Nhà Nước.

+ Ngày 23/03/1993 XNDP 2/9 tiến hành đăng ký thành lập Doanh nghiệp Nhà nước và đã được UBND TP.Hồ Chí Minh ra quyết định thành lập.

- Chuyển đổi sở hữu thành Công Ty Cổ Phần: Năm 2000 Xí nghiệp tiến hành cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo quyết định UBND thành phố và ngày 15/05/001, Cty đã nhận được QĐ số 736/QĐ – CP của Chính Phủ về việc chuyển XNDP2/9 thành Cty Cổ Phần Dược Phẩm 2/9 với vốn đăng ký kinh doanh là 18 tỷ đồng.

- Ngày 15/06/2007 tăng vốn điều lệ lên 27 tỷ (phát hành cổ phiếu thưởng).

- Ngày 10/02/2009 tăng vốn điều lệ lên 40,499,680,000đ (phát hành cổ phiếu thưởng).

#### **2. Quá trình phát triển:**

- Ngành nghề kinh doanh:

Cty CPDP 2/9 (Nadyphar) có chức năng tham gia các lĩnh vực kinh doanh là: sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu dược phẩm, gia công sản xuất bao bì dược phẩm, cho thuê mặt bằng. Đầu tư xây dựng, kinh doanh cao ốc văn phòng, nhà ở, cho thuê văn phòng và các lĩnh vực khác mà pháp luật không cấm, được phép kinh doanh đa ngành nghề, phù hợp với giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty.

Hiện Cty CPDP 2/9 (Nadyphar) có 85 sản phẩm được Bộ Y Tế cấp số đăng ký lưu hành trên toàn quốc. Sản phẩm của NADYPHAR phong phú về chủng loại, có chất lượng cao, được phân thành 8 nhóm:

- Giảm đau: hạ sốt, kháng viêm.
- Thuốc bổ: Vitamin, khoáng chất.
- Hô hấp: kháng dị ứng.
- Tiêu hóa: đường ruột.
- Kháng sinh.
- Dùng ngoài.
- Thảo dược.
- Tiêu đường.

Các nhóm sản phẩm được sản xuất dưới nhiều dạng: thuốc viên bao phim, thuốc viên bao đường, viên nang, thuốc bột, thuốc cốm, thuốc nước, thuốc ống uống, dầu cao, thuốc mỡ, thuốc phân, v.v... Mẫu mã bao bì thiết kế độc đáo, hấp dẫn, được sản xuất và sử dụng theo tiêu chuẩn quốc tế (GMP-WHO).

#### - Tình hình hoạt động:

Qua hơn 30 năm hình thành và phát triển, hiện nay Cty CPDP2/9 (Nadyphar) là một trong những Cty sản xuất thuốc chữa bệnh có uy tín tại Việt Nam. Sản phẩm Cty trong 8 năm (là các năm 1999, 2000, 2001, 2002, 2003, 2004, 2005, 2006, 2007, 2008, 2009) được người tiêu dùng bình chọn là “Hàng Việt Nam chất lượng cao”, “Cúp vàng thương hiệu an toàn vì sức khỏe cộng đồng năm 2004”, “Chìa khóa vàng thương hiệu yêu thích năm 2004”, “Cúp vàng thương hiệu uy tín chất lượng năm 2005-2006”, “Cúp vàng top ten thương hiệu Việt năm 2007”, nhiều năm vinh dự đón nhận cờ thi đua xuất sắc do Ủy Ban Nhân Dân TP.HCM trao tặng.

Năm 2008 đã đạt được các giải thưởng: giải thưởng 10 sản phẩm các ngành hàng toàn quốc (Nadygan), giải thưởng 10 sản phẩm ngành Dược toàn quốc (PecalDEX), cúp thương hiệu hội nhập WTO, giải thưởng thương hiệu mạnh Việt Nam, giải doanh nghiệp uy tín đáng tin cậy.

Hiện nay, Cty CPDP 2/9 (Nadyphar) có nhà máy đạt các tiêu chuẩn: WHO –GMP, GLP, GSP. Đây là yếu tố cần thiết giúp Công ty Cổ Phần Dược Phẩm 2/9 – NADYPHAR vững bước trên con đường hội nhập vào nền kinh tế khu vực và thế giới.

#### 3. Định hướng phát triển:

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Mục tiêu của Công ty là thành lập để huy động và sử dụng vốn có hiệu quả trong việc sản xuất kinh doanh, chủ yếu trong lĩnh vực Dược phẩm và một số lĩnh vực khác được qui định tại điều lệ Công ty, đồng thời nâng cao hiệu quả, tạo công ăn việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, tăng cổ tức cho các cổ đông, đóng góp cho ngân sách Nhà Nước và không ngừng phát triển Công ty.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Nhiệm vụ chiến lược của Công ty là xây dựng Công ty trở thành một trong những Công ty Dược của Việt Nam phát triển vững mạnh toàn diện trong lĩnh vực SXKD Dược phẩm, đạt mức tăng trưởng lợi nhuận từ 15% (giai đoạn 2008-2010).

Cụ thể các mặt như sau:

a) Hoạt động sản xuất, kinh doanh:

- Nâng cao năng lực SXKD, XNK Dược phẩm, gia công sản xuất bao bì Dược phẩm – kinh doanh đa ngành nghề theo qui định của pháp luật, cho thuê mặt bằng, đặc biệt chú trọng đầu tư xây dựng, tận dụng lợi thế của Công ty về mặt bằng, đất đai, nhà xưởng – kinh doanh cao ốc văn phòng, nhà ở - cho thuê văn phòng theo giấy phép đăng ký kinh doanh của Công ty đã đăng ký.

- Đầu tư nghiên cứu phát triển, đặc biệt là nghiên cứu để đưa vào sản xuất các sản phẩm mới, cải tiến mẫu mã đẹp phù hợp hơn với thị hiếu người tiêu dùng.

- Tăng cường vốn hoạt động và tăng cường đầu tư dự trữ nguyên liệu vật tư phục vụ sản xuất và mở rộng thị phần.

- Bảo đảm và nâng cao chất lượng sản phẩm đạt tiêu chuẩn quốc tế đã được khẳng định.

- Kiểm soát chi phí, gia tăng năng suất, giảm giá thành để nâng sức cạnh tranh cho sản phẩm của Công ty.

b) Hoạt động tiếp thị, quảng bá thương hiệu:

- Tham gia các hội chợ triển lãm, giới thiệu sản phẩm để khuyến khích trưng bày thương hiệu trên các kênh thông tin, trên các diễn đàn thiết thực và có hiệu quả.

- Tham gia các hiệp hội, ngành hàng, các tổ chức chuyên môn, các hội nghề nghiệp để tìm cơ hội hợp tác đầu tư, phát hành catalog, tài liệu khoa học để hướng dẫn, giới thiệu sản phẩm, cung cấp đầy đủ thông tin về sản phẩm cho giới điều trị và người tiêu dùng.

- Tăng cường hệ thống phân phối tại thị trường các khu vực Tây Nguyên, Miền Trung, Miền Bắc. Đẩy mạnh tham gia đấu thầu cung cấp thuốc cho mảng điều trị tại các bệnh viện và các chương trình quốc gia.

- Mở rộng hệ thống phân phối nhằm vào các Công ty TNHH Dược tư nhân tại các địa phương, từng bước nâng cao doanh số, nâng cao thị phần.

- Đầu tư nâng cấp trang web của Công ty, pháp triển hoạt động mua bán trên mạng (thương mại điện tử), từng bước mở rộng kinh doanh thông qua phương tiện máy tính, ứng dụng công nghệ thông tin trong giao dịch thương mại và quản trị kinh doanh ngày càng tốt hơn.

- Tăng cường công tác xúc tiến thương mại, mở rộng quan hệ đối ngoại để tìm kiếm các đối tác xuất khẩu, mở rộng thị trường của Công ty ra nước ngoài.

#### c) Hoạt động tài chính:

- Duy trì thực trạng tài chính lành mạnh và ổn định, sử dụng các quỹ tài chính của Công ty đúng mục đích, có hiệu quả và có tái tạo thặng dư bổ sung nguồn vốn ngày càng nhiều hơn.

- Chuẩn bị các bước triển khai dự án liên doanh tại 136 Lý Chính Thắng và tìm đối tác mới cho các dự án khác tại Tp.HCM.

- Phát hành cổ phiếu huy động vốn đáp ứng cho nhu cầu đầu tư mở rộng sản xuất và thực hiện dự án.

- Tích cực tìm kiếm các nguồn tài trợ với lãi suất ưu đãi.

- Tham gia niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán khi điều kiện thuận lợi cho phép.

#### d) Nguồn nhân lực:

- Tuyển dụng, đào tạo đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề và cán bộ quản lý có năng lực, trình độ đủ đảm đương nhiệm vụ.

- Trẻ hoá từng bước đội ngũ cán bộ của Công ty, mạnh dạn bố trí cán bộ trẻ có năng lực vào các vị trí quản lý của Công ty - Xây dựng chính sách trọng dụng nhân tài để thu hút chất xám từ các nơi khác phục vụ cho nhu cầu ngày càng phát triển của Công ty.

- Có chính sách lương, thưởng hợp lý góp phần kích thích sáng tạo và đóng góp tích cực của người lao động.

- Tổ chức các khoá huấn luyện đào tạo cho cán bộ công nhân viên về chuyên môn với sự hỗ trợ của các tổ chức chuyên nghiệp trong và ngoài nước.

- Thường xuyên phát động và tổ chức các phong trào thi đua trong sản xuất, phát huy sáng tạo, cải tiến tăng năng suất, tiết kiệm trong sản xuất để nâng cao hơn nữa hiệu quả kinh doanh của Công ty và thu nhập người lao động.

## **II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:**

### **1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm 2008:**

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2008	Thực hiện 2008	Tỷ lệ % (KH/TH)
1	Doanh thu + thu nhập khác	110.000.000.000	108.506.115.514	98,6
2	Lợi nhuận trước thuế	16.000.000.000	15.549.960.913	97,2
3	Lợi nhuận sau thuế	14.400.000.000	13.966.925.399	97,0

### **2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:**

Trong năm 2008, Công ty CPDP 2/9 đã thực hiện các chỉ tiêu cụ thể như sau:

- Doanh thu + thu nhập khác đạt 98,6% so với kế hoạch năm 2008 (Doanh thu + thu nhập khác tăng 6% so với thực hiện năm 2007).

- Lợi nhuận trước thuế đạt 97,2% so với kế hoạch năm 2008, tăng 2% so với thực hiện năm 2007.

- Lợi nhuận sau thuế đạt 97,0% so với kế hoạch năm 2008, tăng 2% so với thực hiện năm 2007.

### **3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:**

Trong năm 2008, Công ty Cổ Phần Dược Phẩm 2/9 có khoản đầu tư lớn như sau:

Đầu tư đổi mới dây chuyền sản xuất, mua máy móc thiết bị: 5.034.460.375 đồng.

### **4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:**

Trong tương lai, Công ty Cổ Phần Dược Phẩm 2/9 chú trọng vào các mục tiêu lớn sau:

- Đầu tư chiều sâu cho SXKD, tập trung ưu tiên đầu tư máy móc thiết bị PX thuốc viên, cốm, bột. Nâng cao năng suất lao động và hiện đại hơn dây chuyền sản xuất. Nghiên cứu đầu tư xây dựng thêm dây chuyền thuốc bột dạng Betalactam, thuốc viên nang mền, ... và xây thêm hệ thống kho tàng hợp lý khi được thực tế cho phép.

- Dự án 136 Lý Chính Thắng, Q.3 đã được UBND TP.HCM cho phép vào triển khai xây dựng và tìm đối tác thực hiện các dự án khác đã được Đại Hội Cổ Đông nhất trí thông qua trong điều kiện thuận lợi cho phép.

- Phát hành cổ phiếu vào thời điểm thích hợp tạo nguồn vốn phục vụ sản xuất đa ngành nghề và nâng cao hiệu quả SXKD.

- Tăng cường, mở rộng, duy trì mạng lưới phân phối, quan tâm chăm sóc khách hàng đúng mức. Chú trọng đầu tư bảo vệ và phát triển thương hiệu NADYPHAR đã và đang có tín nhiệm trên thị trường, có biện pháp giữ vững thị trường truyền thống, mở thêm thị trường mới, chú trọng tăng doanh số hiệu quả thị trường **Campuchia**.

### **III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC:**

#### 1. Báo cáo tình hình tài chính:

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện 2008	Thực hiện 2007	Tỉ lệ % (2008/2007)
1	Doanh thu + thu nhập khác	108.506.115.514	102.623.973.001	106%
2	Lợi nhuận trước thuế	15.549.960.913	15.206.796.884	102%
3	Lợi nhuận sau thuế	13.966.925.399	13.663.049.969	102%
4	Nộp ngân sách	4.048.223.678	2.749.929.235	147%
5	Vốn điều lệ	27.000.000.000	27.000.000.000	100%

#### 2. Các chỉ tiêu phân tích cơ bản:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008
1	Khả năng thanh toán (lần)		
	Khả năng thanh toán nhan (lần)	0.35	0.56
	Khả năng thanh toán hiện hành (lần)	0.89	1.47
2	Tỉ suất lợi nhuận (%)		
	Tỉ suất lợi nhuận trước thuế / Tổng tài sản (%)	11.5	11.6
	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần (%)	13.4	12.9
	Tỉ suất lợi nhuận sau thuế / Nguồn vốn chủ sở hữu (%)	25.1	22.4

Cuối tháng 12/2008 Công ty đã phát hành cổ phiếu thưởng theo tỉ lệ 2:1 tổng số cổ phiếu mới phát hành là 1.349.668 cổ phiếu bằng nguồn quỹ đầu tư phát triển.

Số lượng cổ phiếu thưởng đang lưu hành: 4.049.668.

Cổ tức / lợi nhuận chia cho các thành viên góp vốn: 15%.

### **IV. BẢNG GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:**

#### **· Kiểm toán độc lập.**

- Đơn vị kiểm toán độc lập.

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUE)

- Ý kiến kiểm toán độc lập:

“Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ Phần Dược Phẩm 2/9 Thành phố Hồ Chí Minh tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 của Công ty Cổ Phần Dược Phẩm 2/9 Thành phố Hồ Chí Minh và được lập phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan”.

#### **V. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN:**

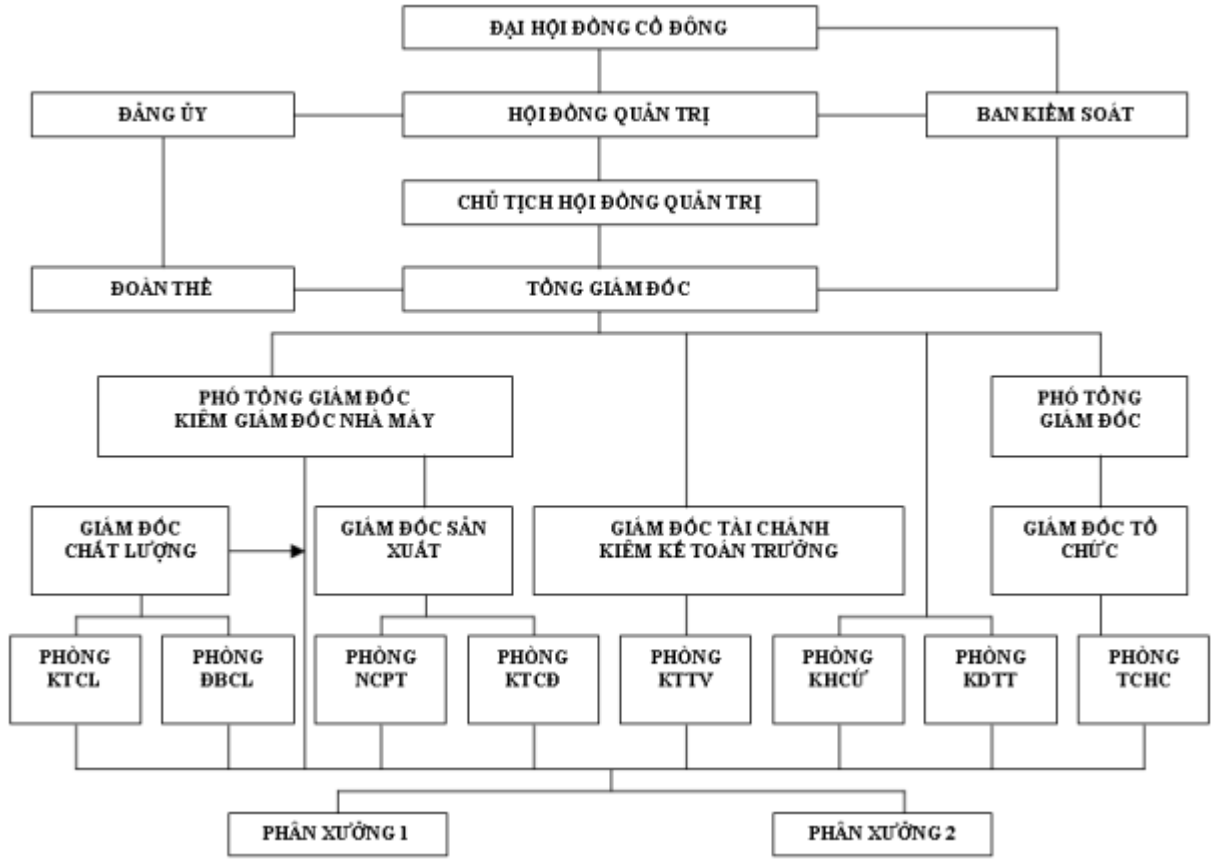
- Công ty Dược Sài Gòn nắm giữ 29% cổ phần (vốn nhà nước) tại Công ty Cổ Phần Dược Phẩm 2/9.

- Công ty Cổ Phần Dược Phẩm 2/9 mua:

\* 6.000 cổ phiếu của Công ty Cổ Phần Dược Phẩm 3/2.

#### **VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ:**

1. Cơ cấu tổ chức (sơ đồ):





· Trụ sở chính Công ty CPDP 2/9.

Với tổng diện tích 2.687,8 m<sup>2</sup>, trụ sở chính của Công ty là nơi đặt văn phòng làm việc của Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị, Tổng Giám Đốc, các Phó Tổng Giám Đốc, Giám Đốc Tổ Chức Hành Chánh, Giám Đốc Tài Chánh và các phòng nghiệp vụ của Công ty gồm: Phòng Tổ Chức Hành Chánh, Phòng Tài Vụ, Phòng Kế Hoạch Cung Ứng, Phòng Kinh Doanh Tiếp Thị, Kho Thành Phẩm.

Địa chỉ: 136 Lý Chính Thắng, P7, Q3, TP.HCM

Điện thoại: 3.8483654 – 3.8483507. Fax: 3.8466355

· Nhà máy GMP-WHO tại khu Công Nghiệp Cát Lái Q.2

Với tổng diện tích: 12.412 m<sup>2</sup>, nhà máy bao gồm 2 phân xưởng sản xuất:

- Dây chuyền sản xuất thuốc viên cốm bột Non – Bectaltam: viên nén, viên nang, viên bao đường, viên bao phim, thuốc bột, thuốc cốm, viên sủi bọt (phân xưởng 1).

- Dây chuyền sản xuất thuốc nước; thuốc ống uống sirô, thuốc dùng ngoài, dầu cao, cao xoa, thuốc bột dùng ngoài (phân xưởng 2).

- Các phòng ban chuyên môn: Phòng Kỹ Thuật Nghiên Cứu, Phòng Kiểm Tra Chất Lượng, Phòng Đảm Bảo Chất Lượng, Kho nguyên liệu vật tư bao bì...

Địa chỉ: 930 C4 Đường C Khu Công Nghiệp Cát Lái – P. Thạnh Mỹ Lợi, Q.2

Điện Thoại: 3.7422632 – 3.7422636 - 3.7422637 Fax: 3.7422635

· Các cửa hàng giới thiệu sản phẩm.

Đứng đầu là cửa hàng trưởng – Cửa hàng giới thiệu sản phẩm của Công ty giữ nhiệm vụ giới thiệu các sản phẩm của Công ty đến người sử dụng, làm đầu mối trong việc nghiên cứu thị trường, tiêu thụ sản phẩm. Công ty có 2 cửa hàng tại TP.HCM: 1 tại 136 Lý Chính Thắng, Q.3 và 1 tại Trung tâm Dược Quận 10, TP.HCM.

· Nhân sự chế độ lao động tiền lương.

Số lượng cán bộ - công nhân viên trong công ty trung bình là 365 người, mức lương trung bình trong năm 2008 là: 4,1 triệu đồng/người/tháng, các chế độ chính sách đối với người lao động thực hiện đúng luật lao động.

2. Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

a. Chủ tịch HĐQT – Ông Chu Mai Hào

1. Họ và tên: **CHU MAI HÀO**
2. Giới tính: Nam
3. Số CMND: 020177140 cấp ngày: 23/10/2003 tại: CA.TP.HCM
4. Ngày tháng năm sinh: 20/10/1945
5. Nơi sinh: Hà Tây
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc: Kinh
8. Quê quán: Hà Tây
9. Địa chỉ thường trú: 387 Kinh Dương Vương (Hùng Vương cũ), P.12, Q.6, TP.HCM.
10. ĐT liên lạc: 8483411 – 8483654
11. Trình độ văn hóa: Đại Học
12. Trình độ chuyên môn: Dược sĩ chuyên khoa 2.
13. Chức vụ công tác hiện nay:  
  
Từ tháng 04/2007 đến nay là Chủ tịch Hội Đồng Quản Trị nhiệm kỳ II – Phó Bí Thư Đảng bộ Công ty Cổ Phần Dược Phẩm 2/9 NADYPHAR TP.Hồ Chí Minh.

b. Phó Chủ Tịch HĐQT – KS Lê Văn Quê

1. Họ và tên: **LÊ VĂN QUÊ**
2. Giới tính: Nam
3. Số CMND: 020743375 cấp ngày: 30/10/1997 tại: CA.TP.HCM
4. Ngày tháng năm sinh: 28/02/1961
5. Nơi sinh: TP.Hồ Chí Minh
6. Quốc tịch: Việt Nam

7. Dân tộc: Kinh
8. Quê quán: Đồng Nai
9. Địa chỉ thường trú: 6/11 Phan Bội Châu, P.2, Q.Bình Thạnh, TP.HCM.
10. ĐT liên lạc: 8483426
11. Trình độ văn hóa: 12/12
12. Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Quản lý Kinh tế công nghiệp
13. Chức vụ công tác hiện nay:
  - Phó Chủ tịch Hội đồng Quản Trị Công ty NK II (2006-2010).
  - Chủ tịch HĐQT, Bí thư Đảng ủy Công ty Dược Sài Gòn.

c. Tổng Giám Đốc – DS Cao Tú Tài

1. Họ và tên: **CAO TÚ TÀI**
2. Giới tính: Nam
3. Số CMND: 021776965 cấp ngày: 19/03/2002 tại: CA.TP.HCM
4. Ngày tháng năm sinh: 13/10/1955
5. Nơi sinh: Nam Định
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc: Kinh
8. Quê quán: Xã An Thạnh, Mỏ Cày, Bến Tre.
9. Địa chỉ thường trú: 47/48 Bùi Đình Túy, P.24, Q.Bình Thạnh, TP.HCM.
10. ĐT liên lạc ở cơ quan: 8483953
11. Trình độ văn hóa: 10/10
12. Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại Học.
13. Chức vụ công tác hiện nay:

- Tổng Giám Đốc Công ty CPDP 2/9 TP.HCM.

- Thành viên HĐQT Công ty CPDP 2/9 nhiệm kỳ II (2006-2010).

d. Phó Tổng Giám Đốc kiêm Giám Đốc Nhà Máy – Trương Thị Thái Hòa

1. Họ và tên: **TRƯƠNG THỊ THÁI HÒA**

2. Giới tính: Nữ

3. Số CMND: 020036911 cấp ngày: 09/09/2003 tại: CA.TP.HCM

4. Ngày tháng năm sinh: 20/03/1956

5. Nơi sinh: Bạc Liêu

6. Quốc tịch: Việt Nam

7. Dân tộc: Kinh

8. Quê quán: Bạc Liêu

9. Địa chỉ thường trú: 194 Bà Hạt, Phường 9, Quận 10, TP.HCM.

10. ĐT liên lạc ở cơ quan: 7422633

11. Trình độ văn hóa: 12/12

12. Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại Học.

13. Chức vụ công tác hiện nay:

- Phó Tổng Giám Đốc thường trực Công ty CPDP 2/9 kiêm Giám Đốc Nhà máy GMP.

e. Giám Đốc Tài Chính – KS Trinh Bích Dung

1. Họ và tên: **TRỊNH BÍCH DUNG**

2. Giới tính: Nữ

3. Số CMND: 022236962 cấp ngày: 07/07/1995 tại: CA.TP.HCM

4. Ngày tháng năm sinh: 30/03/1959

5. Nơi sinh: Đà Nẵng

6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc: Kinh
8. Quê quán: Đà Nẵng
9. Địa chỉ thường trú: 197/33 Nguyễn Thị Nhỏ, Phường 9, Quận Tân Bình, TP.HCM.
10. ĐT liên lạc: 8481228
11. Trình độ văn hóa: 12/12
12. Trình độ chuyên môn: Đại Học Tài Chính Kế Toán.
13. Chức vụ công tác hiện nay:
  - Giám Đốc Tài Chính kiêm Kế Toán Trưởng Công ty CPDP 2/9.
  - Thành viên HĐQT Công ty CPDP2/9 nhiệm kỳ II (2006-2010).

f. Giám Đốc Chất Lượng – DS Bùi Ngọc Thắng

1. Họ và tên: **BÙI NGỌC THẮNG**
2. Giới tính: Nam
3. Số CMND: 020036885 cấp ngày: 26/06/2006 tại: CA.TP.HCM
4. Ngày tháng năm sinh: 02/03/1956
5. Nơi sinh: Sài Gòn
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc: Kinh
8. Quê quán: Nam Định
9. Địa chỉ thường trú: 301 Lê Đại Hành, Phường 13, Quận 11, TP.HCM.
10. ĐT liên lạc ở cơ quan: 7422636 ĐTDĐ: 0903775900
11. Trình độ văn hóa: 12/12
12. Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại Học.

13. Chức vụ công tác hiện nay:

- Giám Đốc Chất Lượng Công ty CPDP 2/9.

- Thành viên HĐQT Công ty CPDP2/9 nhiệm kỳ II (2006-2010).

g. Thành viên HĐQT – DS Nguyễn Thị Ngọc Sương

1. Họ và tên: **NGUYỄN THỊ NGỌC SƯƠNG**

2. Giới tính: Nữ

3. Số CMND: 020083867 cấp ngày: 19/04/2002 tại: CA.TP.HCM

4. Ngày tháng năm sinh: 10/10/1955

5. Nơi sinh: Long Mỹ - Cần Thơ

6. Quốc tịch: Việt Nam

7. Dân tộc: Kinh

8. Quê quán: Long Phú – Long Mỹ - Cần Thơ

9. Địa chỉ thường trú: 566A/20 Bùi Đình Túy, Phường 24, Quận Bình Thạnh, TP.HCM.

10. ĐT liên lạc ở cơ quan: 8994065 ĐTDĐ: 0918907092

11. Trình độ văn hóa: 10/10

12. Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại Học.

13. Chức vụ công tác hiện nay:

- Thành viên HĐQT Công ty CPDP2/9 nhiệm kỳ II (2006-2010).

h. Trưởng Ban Kiểm Soát – CN Lê Thị Thanh Vân

1. Họ và tên: **LÊ THỊ THANH VÂN**

2. Giới tính: Nữ

3. Số CMND: 023453823 cấp ngày: 19/09/1996 tại: CA.TP.HCM

4. Ngày tháng năm sinh: 16/07/1958

5. Nơi sinh: Hà Nội
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc: Kinh
8. Quê quán: Xã Phô Cường, Huyện Phô Đức, Tỉnh Quảng Ngãi
9. Địa chỉ thường trú: 37/1 Đường C18, Phường 12, Quận Tân Bình, TP.HCM.
10. ĐT liên lạc ở cơ quan: 8483507 (Phòng Tài Vụ)
11. Trình độ văn hóa: 10/10
12. Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh Tế.
13. Chức vụ công tác hiện nay:
  - Trưởng Ban Kiểm Soát.

i. Thành viên Ban Kiểm Soát – KS Hoàng Đại Kử

1. Họ và tên: **HOÀNG ĐẠI KỬ**
2. Giới tính: Nam
3. Số CMND: 020552988 cấp ngày: 20/05/1993 tại: CA.TP.HCM
4. Ngày tháng năm sinh: 22/07/1945
5. Nơi sinh: Quảng Bình
6. Quốc tịch: Việt Nam
7. Dân tộc: Kinh
8. Quê quán: Huyện Lệ Thủy – Tỉnh Quảng Bình
9. Địa chỉ thường trú: 262/10B Lê Văn Sỹ, Phường 14, Quận 3, TP.HCM.
10. ĐT liên lạc ở cơ quan: 8483507 ĐTDĐ: 0908456437
11. Trình độ văn hóa: 10/10
12. Trình độ chuyên môn: Dược sĩ Đại Học.

13. Chức vụ công tác hiện nay:

- Thành viên Ban Kiểm Soát Công ty CPDP2/9 NADYPHAR.

j. Thành viên Ban Kiểm Soát – CN Phạm Thị Hoàng

1. Họ và tên: **PHẠM THỊ HOÀNG**

2. Giới tính: Nữ

3. Số CMND: 020089587 cấp ngày: 06/10/1994 tại: CA.TP.HCM

4. Ngày tháng năm sinh: 04/09/1953

5. Nơi sinh: Quảng Nam

6. Quốc tịch: Việt Nam

7. Dân tộc: Kinh

8. Quê quán: Quảng Nam

9. Địa chỉ thường trú: 14B Nguyễn Hồng, Phường 1, Quận Gò Vấp, TP.HCM.

10. ĐT liên lạc ở cơ quan: 9320058

11. Trình độ văn hóa: 12/12

12. Trình độ chuyên môn: Đại Học Tài Chính.

13. Chức vụ công tác hiện nay:

- Chuyên viên, Thành viên Ban Kiểm Soát Công ty CPDP2/9 nhiệm kỳ I (2001-2006) và nhiệm kỳ II (2006-2010).

#### VII. THÔNG TIN CỐ ĐÔNG:

1. Tổng số thành viên Hội Đồng Quản Trị (nhiệm kỳ II: 2006-2010) : 07

Trong đó có: 01 thành viên độc lập không điều hành.

Kể từ ngày 01/03/2009 có thêm 01 thành viên độc lập không điều hành.

Hiện nay: Thành viên độc lập không điều hành là 02.

Tổng số thành viên Ban Kiểm Soát: 03, trong đó có 02 thành viên ngoài doanh nghiệp.



## 2. Hoạt động của Hội Đồng Quản Trị:

Hội Đồng Quản Trị hoạt động dựa trên điều lệ Công ty và luật doanh nghiệp năm 2005

Hội Đồng Quản Trị xây dựng và quyết định các chủ trương trong phạm vi.

Chức năng nhiệm vụ: Các thành viên Hội Đồng Quản Trị đều tích cực hoàn thành các công việc được Hội Đồng Quản Trị và Đại Hội Cổ Đông giao, luôn quan tâm góp ý trao đổi bàn bạc và cùng nhau thống nhất vì mục tiêu chung mà Đại Hội Cổ Đông đã đề ra.

## 3. Hoạt động của Ban Kiểm Soát:

Ban Kiểm Soát hoạt động trên cơ sở điều lệ Công ty và quy chế hoạt động đã đề ra trong chức năng nhiệm vụ. Ban Kiểm Soát làm việc tích cực, có hiệu quả, bám sát các hoạt động Sản Xuất Kinh Doanh và tình hình tài chính Công ty. Ban Kiểm Soát đã thực hiện các cuộc kiểm tra định kỳ thường xuyên, đề xuất được nhiều giải pháp giúp cho Công ty hoàn thiện công tác quản lý điều hành đạt kết quả.

4. Thù lao Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát đã được Đại Hội Đồng Cổ Đông nhiệm kỳ II (2006-2010) thông qua: trên cơ sở trích theo điều lệ Công ty (5% lợi nhuận sau thuế).

5. Tỷ lệ sở hữu cổ phần của các thành viên Hội Đồng Quản Trị - Ban Kiểm Soát. (Thời điểm tháng 03/2009).

STT	Họ và tên	Chức vụ	Số CP sở hữu	Tỷ lệ so với tổng vốn điều lệ
1	Chu Mai Hào	CT.HĐQT	40.702	1%
2	Lê Văn Quê	P.CT.HĐQT	23.625	0.58%
3	Cao Tứ Tài	Thành viên HĐQT	27.157	0.67%
4	Trương Thị Thái Hòa	Thành viên HĐQT	26.887	0.66%
5	Trịnh Bích Dung	Thành viên HĐQT	27.450	0.67%
6	Bùi Ngọc Thắng	Thành viên HĐQT	20.475	0.50%
7	Nguyễn Thị Ngọc Sương	Thành viên HĐQT	22.500	0.55%
8	Lê Thị Thanh Vân	Trưởng BKS	12.825	0.31%
9	Phạm Thị Hoàng	Thành viên BKS	14.625	0.36%
10	Hoàng Đại Kỳ	Thành viên BKS	11.250	0.27%

Do điều lệ Công ty quy định thành viên Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát không được chuyển nhượng CP trong thời gian tham gia Hội Đồng Quản Trị, Ban Kiểm Soát nên trong thời gian qua không có việc chuyển nhượng.

Về phần vốn góp của Nhà Nước là 29% do Công ty Dược Sài Gòn được giao trách nhiệm chủ sở hữu tổng số CP hiện nay là: 1.174.500 cổ phần.

- KS. Lê Văn Quê PCT-HĐQT đại diện sở hữu 587.250 CP (cổ phần nhà nước).

- DS. Trương Thị Thái Hòa TV-HĐQT đại diện sở hữu  
587.250 CP (cổ phần nhà nước).

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**

**DS CHU MAI HÀO (đã ký)**